



BẢNG TIN HÀNG THÁNG SỐ 35

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

A 501(c) (3) Non-Profit Organization Tax ID: 20-0094475

10731 TRIOLA LANE. HOUSTON, TEXAS 77072

DIỆN THOẠI: 713-922-5638 ** EMAIL: datlam1951@yahoo.com

Web Site: www.hoiaihuubienhoa.org

PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 6 NĂM 2006, TẠI HOUSTON, TEXAS

Thành phần Ban Chấp Hành 2005-2007

Ban Cố Vấn

Lễ Nghi và Trưng Tế

Ông Lê Văn Năm

Tổng Quát

Ông Lê Văn Trường

Văn Nghệ và Báo Chí

Ông Nguyễn Văn Thịnh

Xã Hội và Văn Hoá

Bà Hà Diệu Minh

Ban Điều Hành

Hội Trưởng

Ông Lâm Sĩ Đắt

Phó Hội Trưởng Nội Vụ

Ông Nguyễn Bửu Lân

Phó Hội Trưởng Ngoại Vụ

Ông Trần Văn Thanh

Thư Ký

Cô Hồ Thị Hạnh

Thủ Quỹ

Bà Bùi Văn Tuấn

T/B Lễ Vía Đức Ông

Trần Thượng Xuyên

Ông Từ Phước Hạnh

T/B Đại Hội Tân Niên

Ông Nguyễn Văn Ngân

Thông Tin và Liên Lạc

Cô Giã Lê Vân

Điện Thoại: 281-261-5844

Ông Lâm Sĩ Đắt

Tư Gia : 281-933-3127

Cell Phone: 713-922-5638

Xin Quý Vị gọi Cell Phone

Thư Ngỏ

Kính thưa:

Quý Bậc Trưởng thượng.

Quý Đồng hương và Thân hữu.

Cùng các Em, các Cháu thiếu niên yêu quý.

Đã qua 31 năm lang bạt nơi xứ lạ quê người, ngậm ngùi hương về quê hương tổ quốc với niềm thương nhớ xót xa. Bên cạnh những ưu tư về đất nước và dân tộc, còn có những giọt lệ âm thầm trong những đêm thanh vắng của ngày Lễ Mẹ (Mother's Day), Lễ Cha (Father's Day).

Trong những giọt nước mắt nhớ thương ấy phần lớn là của lớp tuổi thế hệ thứ nhất "Lục thập tri thiên mạng" hoặc "Thất thập cổ lai hy". Còn đối với thế hệ thứ hai với lớp tuổi "Tam thập như lập", "Tứ thập lập thân" thì một số may mắn còn Cha, còn Mẹ hiện đang là điểm tựa cho đời sống của các con, các cháu.

Riêng đối với các cháu thanh thiếu niên thuộc thế hệ thứ ba còn lứa tuổi thanh xuân, chưa nếm trải những mất mát của cuộc đời, thì ngày Lễ Mẹ, Lễ Cha là dịp tìm thấy những niềm vui bên ông bà, cha mẹ, nhưng ý thức về chữ "Hiếu" vẫn chưa có một quan niệm rõ ràng để áp dụng vào đời sống của mình trên những đất nước không cùng nền văn hoá, đầy vật chất, văn minh.

Nếu ngày xưa ông bà cha mẹ của các em đến tuổi đi học khi đến trường đã thấy những câu "Tiên học lễ, hậu học văn", "Có học phải có hạnh" hoặc như câu "Công cha như núi Thái sơn, nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra"... Những câu mang ý nghĩa dạy dỗ này được hiện diện trình trọng ở nơi dễ thấy, dễ đọc nhất trong mỗi lớp học. Còn trường học ngày nay, nhất là những trường lớp trên những quốc gia chúng ta đang tạm dung, làm gì có những câu tục ngữ ca dao quý báu đó.

Kể từ năm nay 2006, Bảng Tin của Hội Ái Hữu Biên Hoà sẽ cố gắng ấn hành và chuyên tải những bài văn, thơ, tham khảo viết về chủ đề chữ "Hiếu" đến với các em, cháu của lớp tuổi thế hệ thứ ba.

Niềm mong ước của Ban Biên Tập là góp phần nhỏ bé của mình hợp cùng tình thương của quý bậc phụ huynh để khai mở chủ đề trên với các em, các cháu làm tăng thêm niềm vui và hạnh phúc cho mỗi gia đình.

Trong tinh thần đó, bài thơ sau đây đăng trong trang số 2, sẽ là món quà nhỏ gửi đến quý bậc trưởng thượng, quý đồng hương và quý thân hữu để trao tặng cho các con, các cháu của mình trong giờ phút quây quần bên nhau vui ngày kỷ niệm Lễ Mẹ và Lễ Cha.

Thân ái kính chào.

Nuôi Tiếc

(Nỗi nhớ niềm thương Cha Mẹ trong ngày Lễ Mother's Day và Father's Day)

Chiều tắt nắng, hoàng hôn dần buông xuống
Gió đông đưa vài chiếc lá vàng rơi...
Đôi cánh chim lạc bạn ở chân trời
Gợi thương nhớ-Cuộc đời người lữ thứ!
Mới sáng nay bình minh còn rạng rỡ
Mà bây giờ chiều tím bóng hoàng hôn
Phủ chụp lên làm vụn vỡ tâm hồn
Niềm suy tưởng lụi dần về quá khứ:
Một đời người nổi trôi bao thế sự
Cuộc thăng trầm danh lợi lẫn nhục vinh
Chữ Trung cang vẫn nặng gánh bên mình
Bề Hiếu thảo phận con chưa báo trả.
Nhớ Cha Mẹ con khôn nguôi tất dạ
Ơn sinh thành dưỡng dục lớn dường bao,
Dù bây giờ cho đến tận mai sau
Niềm nuôi tiếc con không sao nguôi được.

Ba ơi!
Tình Cha Con biết bao nhiêu kỷ niệm,
Con nhớ hoài sự dạy dỗ của Ba
Từng lời thương yêu, ôi tha thiết đậm đà,
Ba trang bị hành trang cho con trẻ.
Nếu không có Ba, đời con thành vô nghĩa
Và lạc lăm, vô định mất Ba ơi!
Ba dạy khuyên nhủ đó con nên người
Ba chỉ bảo đường đời con vững bước
Ba thường bảo con hướng về phía trước
Có vấp chơn té ngã cứ đứng lên!
Đường tương lai nhiều khúc khuỷu gập gềnh,
Con không sợ, vì có Ba bên cạnh.
Ba dẫn con từ bước đi tập tễnh
Cho đến ngày con vững bước lớn khôn
Ba rèn luyện cho con sự sáng đẹp tâm hồn
Sống hữu ích cho giống nòi dân tộc.
Gia đình nghèo, Ba vẫn lo con ăn học
Chịu lắm điều khó nhọc để nuôi con
Mong cho con ra sánh bước với đời
Được công toại danh thành Ba vui dạ.
Cuộc đời con được Ba vun đắp

Mà giờ này con mới được thành nhân
Ơn Mẹ Cha chưa báo đáp một lần
Mà nay con trẻ đường trần đành côi cút!
Dẫu hôm nay được công danh, hạnh phúc
Sống đủ đầy nhưng thiếu Mẹ thiếu Cha
Lòng của con, ôi chua xót đậm đà
Không kịp báo đáp ơn Cha nghĩa Mẹ!
Cứ mỗi chiều khi hoàng hôn tắt nắng
Chợt thấy lòng buồn tủi nhớ song thân
Một mình con đơn độc bước đường trần
Mới thoáng đó, nay tuổi đời đã lớn
Tóc lóm đóm đã ngã màu sương gió
Da đã dòn vì nắng, tháng thời gian
Trên vai con oằn nặng gánh gia đình
Càng thấm thía thâm tình ơn Cha Mẹ.

*

* *

Hỡi các cháu, các con tương lai của thế hệ!
Đừng lãng quên chữ HIẾU các con ơi!
Lúc thanh xuân không gây dựng đắp bồi
Sẽ hối tiếc khi Mẹ Cha khuất bóng.
- Còn Cha Mẹ là còn bao nguồn sống
Mất cha rồi đời như bóng đêm đen
Ai dạy khuyên? Ai chỉ bảo, trui rèn?
Ai che chở đời con khi mưa gió?
Giọt nước mắt không làm tươi cây cỏ
Sự thương sâu đâu làm sống lại được Mẹ Cha
Ngay bây giờ - Đừng để phải quá xa
Hãy hiếu kính Mẹ Cha cho trọn đạo
Những điều răn Phật Trời dạy bảo
Chỉ rõ về hiếu thảo phận làm con
Hãy hiếu kính, nâng niu và chăm sóc.
Đừng để lúc hoàng hôn chiều ngã bóng
Mà u buồn tiếc nuôi các con ơi!
Lấy hiếu ân làm tươi đẹp cho đời
Tạo dáng đứng tuyệt vời trong cuộc sống.

Trường Giang Nguyễn Trung Linh

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu cùng Quý Đồng Hương và Thân Hữu một bài văn rất hay của Đồng Hương Anh Lữ Công Tâm, một cựu học sinh trường Trung học Công lập Ngô Quyền, Biên Hoà và là đương kim Phó Hội Trưởng Hội Ái Hữu Biên Hoà, California. Với những lời văn rất nhẹ nhàng mang đầy cảm xúc, chân tình và thương kính đến: **Cựu Giáo Sư Nguyễn Phong Cảnh**, anh đã viết về một người thầy mà hơn 1/3 cuộc đời đã gắn bó với mái trường Ngô Quyền, với phần trắng bảng xanh và bảng tâm huyết của một nhà giáo, đã dạy dỗ và đóng góp công lao đào tạo biết bao con dân miền Xứ Bưởi được nên danh phận, thành tài trên mọi mặt sĩ, nông, công, thương. Anh đã viết về những hình ảnh của mái trường xưa, khung cảnh nào thuở ấy, tình bạn thân ái chẳng nhạt phai, để mong ngày Trùng Phùng Kỷ Niệm 50 Thành Lập Trường Ngô Quyền, Biên Hoà, được tổ chức tại California, July 02, 2006, cùng tìm về nhau tay bắt mặt mừng. Hội Ái Hữu Biên Hoà xin chân thành cảm tạ Anh Lữ Công Tâm. Kính mời Quý Vị.

Chiếc lá mùa Đông!!

Cơn gió Santa Anna trái mùa, mang nhiều hơi nóng, xoáy mạnh từng chập lên những hàng cây sau nhà, làm cho nhiều chiếc lá úa mùa Đông rơi vội vàng trên thảm cỏ xanh. Lòng tôi vẫn còn bồn chồn xúc động sau cuộc đi thăm thầy Cảnh ở bệnh viện Fountain Valley trở về.

Theo thói quen khi ngồi vào bàn làm việc, tôi mở trang web site của trường xưa. Bấm vào mục tin buồn, thầy Dương Hoà Quân đã ra đi vào tháng Tư trong năm vừa qua, thì đến tháng Tám thầy Nguyễn Minh Mẫn cũng tiếp nối sau đó. Như có một điều gì bất an khi tôi nghĩ đến thầy Cảnh, thầy vừa là một người thầy của ngôi trường cũ năm xưa và cũng là một người bạn rất tích cực trong những công tác xây dựng cho Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh Ngô Quyền. Những câu nói bông đùa của một người đang trọng bệnh với một tinh thần đầy lạc quan, là mình sẽ bình phục sớm để dự tiệc Tất niên của Hội Ái Hữu Biên Hoà, California, khi ngồi cùng tôi nháp ly cà phê sáng nơi quán Tài Bửu ở góc đường Magnolia và Bolsa. Tôi đã nhìn thầy với một sự lo ngại về căn bệnh của thầy, nhưng thầy đã nói tiếp “*Có Huệ còn đẹp lắm, thầy chưa chết đâu*”!! Linh cảm của tôi trong thời kỳ còn tại quân ngũ, thường những người sắp mất, họ thường có những câu nói rất tinh táo và tôi xem như là điềm gỡ nhưng cũng cố an ủi thầy mau lành bệnh để tiếp tục những sinh hoạt vui vẻ của hội mình.

Một tuần sau đó, ngày 04 tây tháng Giêng 2006, một buổi chiều buồn vào lúc 6 giờ 30 phút, những cú phone liên tục sau đó của bạn bè cùng trường, là thầy đang hấp hối ở phòng 298. Tôi vội vàng đến ngay bệnh viện nhưng đã trễ! Thầy ra đi an bình trong tiếng cầu kinh của bao nhiêu bạn hữu cựu học sinh Ngô Quyền và những người thân đang vây quanh thầy trong lúc lâm chung. Tôi cố tập trung nhìn thầy thật kỹ, gương mặt như đang ngủ, như có một giọt nước mắt nào còn đọng lại giữa hai hàng mi khép kín. Tôi cố gắng ghi lại những hình ảnh thật còn sót lại sau cùng của thầy vì tôi biết rằng sắp tới đây, khi họ di chuyển thầy ra nhà quàn, có nhìn lại được thầy, thì gương mặt đã đổi thay bởi những sửa chữa của nhân viên phục vụ nhà quàn!!

Thầy nằm đó trong tiếng cầu kinh phát ra từ cái máy phát thanh ở đầu giường. Linh hồn thầy đang ở đâu? Hãy cùng tôi về thăm lại ngôi trường cũ năm xưa, nơi đã gắn liền với hơn một phần ba của đời thầy, với phần trắng, bảng xanh và trên bục gỗ giảng bài, với những công thức toán hay những nan đề phức tạp thầy đã từng hướng dẫn biết bao nhiêu học trò, không một đáp số nào mà không giải được, chỉ có bài đáp số mạng, là thầy chịu bó tay phải không thầy!!

Dòng tư tưởng của tôi bỗng chạy ngược về nguồn, bên xác thầy tôi thấy lại ngôi trường xưa, lúc đó vào giữa thập niên 1960, lúc mà lực lượng Mỹ đổ bộ mạnh nhất vào Biên Hoà, cuộc sống người dân Biên Hoà đầy xáo trộn, trường tôi lúc đó chỉ có hai dãy lầu, đối diện cổng trường là quán cà phê Phương Anh và quán Hoa Tinh Thương, nơi điếm hẹn của những mối tình đầu học trò cho đến bây giờ cũng chưa thành duyên nợ. Bước vào cổng trường bên trái là phòng thí nghiệm, là những căn phòng trệt và bên phải là những dãy phòng học của trường bán công Trần Thượng Xuyên, trung tâm sân trường là cột cờ, nơi mà mỗi sáng thứ Hai, nam sinh phải là đồng phục trắng áo trắng thay vì thường ngày là quần xanh áo trắng và nữ sinh phải đồng phục áo dài xanh thay vì áo dài trắng và phải nghiêm chỉnh chào quốc kỳ và hát quốc ca Việt Nam Cộng Hoà. Anh chị nào giỡn mặt thì biết tay của thầy Hiệu trưởng Phạm Đức Bảo.

Lớp tôi A2 vào thời kỳ đó có những tên tuổi cho đến bây giờ cũng rất là thân thuộc với các hội ái hữu cựu học sinh Ngô Quyền ở hải ngoại như Phan Kim Phẩm, Trương Kiến Xương, Lê Văn Tới, Đỗ Cao Thông, còn bên B1 thì toàn là những tay phá phách có hạng như Võ Hải Dương, Lê Văn Thành, hai anh em sinh đôi Phùng Minh Đức, và Phùng Minh Đạo. Lớp của tôi thì ở trên lầu, chúng tôi có cái thú từ trên cao có thể nhìn xuống sân trường ngắm các cô nữ sinh Ngô Quyền, trong tà áo trắng tung tăng như những đàn bướm lượn trong những buổi trưa hè.

Tôi bỗng chợt nhớ đến một bài viết về “Chất nữ sinh” của anh Lâm Thạch Sanh cựu học sinh Ngô Quyền trong giai phẩm Xuân, vẫn còn gây những ấn tượng trong tôi cho đến bây giờ. Anh có bộ óc tưởng tượng rất là phong phú, cho các cô thời ấy như những chất hoá học. Đó là Chất Nữ Sinh “*chất nữ sinh thường rất cứng trong những cuộc biểu tình, nhưng rất dễ tan trong rạp ximê*”.

Còn biết bao nhiêu kỷ niệm trở lại trong trí óc tôi khi nghĩ đến mái trường thân thương cũ, đến tình thầy trò, tôi còn nhớ đến từng cá tính của những người thầy. Mỗi người mỗi đặc điểm, như thầy Hiệu trưởng Phạm Đức Bảo trong sân trường luôn luôn trong trang phục áo tay ngắn, để lộ những bắp thịt rắn chắc, những tay học trò nào lì lợm phá phách đến mức nào thầy phải kính sợ. Cũng như những câu chuyện dí dỏm về vợ chồng thầy Mai Kiến Phúc. Thầy là người đỗ thủ khoa từ đại học sư phạm, bù lại cô Nguyễn Thị Kim Còn, vợ của thầy thì lại đỗ đội bảng. Thời ấy, giờ học của thầy Phúc rất là khuôn khổ, học sinh nào đi trễ chừng 5 phút, thì sách vở sẽ bay ra cửa. Thầy là người thầy dạy toán lý hoá ở đệ nhị cấp, chúng tôi rất khâm phục, vì thầy bước vào lớp học chưa bao giờ chúng tôi thấy thầy mang theo sách để giảng bài, kể cả lúc thầy đọc ra những đề toán lý hoá cũng đã nằm trong óc thầy mà đọc ra. Rồi đến thầy Lâm Tấn Văn, đôi môi lúc nào cũng mọng đỏ như thoa son, cũng với phần trắng bảng xanh, thầy giảng những bài sinh vật học, mà không cần mang sách vở theo, nhưng sau bài giảng học sinh cảm thấy như mình đã thuộc bài. Rồi hai anh em thầy Nguyễn Thất Hiệp và Nguyễn Bát Tuấn, hai anh em ruột thịt đã cùng dạy chung một trường. Thầy Thân Trọng Hưng trong những bài giảng văn thao thao bất tuyệt, thầy viết chữ Hán như rồng bay phượng múa.....còn nhiều thầy nữa tôi không kể hết được!!!

Thầy Cảnh thấy không? Trường xưa còn đó mặc dù có nhiều đổi thay của thời cuộc, nhưng may mắn thay tên

của vị anh hùng Ngô Quyền vẫn còn đó ở tên trường, các bạn cũng như các thầy đang chuẩn bị lo cho hội trùng phùng 50 năm ngày thành lập trường. Vui biết bao cho một lần hội ngộ kỳ này, khắp nơi hội tụ về đây để tham dự, khiến tôi không khỏi bồi ngùi nghĩ đến thầy, ba lần bốn tháng trong năm vừa qua, mở lại trang web site thì ba người thầy cũ đã ra đi vĩnh viễn, đời người thật mỏng manh thế sao? Có phải như chiếc lá vàng mùa Đông, chỉ cần một cơn gió nhẹ có thể cuốn mất đi đời mình!

11 giờ ngày 17 tháng 01 năm 2006, nơi nhà quán số 5, Peak Family, sau hồi kinh siêu độ mà hầu hết những cựu học sinh Ngô Quyền và các bạn đồng nghiệp đọc cho thầy. Anh Tô Văn Tuấn đã thay mặt cho Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh Ngô Quyền đọc lời tiễn biệt bên cạnh anh Mai Trọng Ngãi, bài đọc đã tuyên dương thầy Nguyễn Phong Cảnh, vừa là một người thầy, vừa là một công tác viên đặc lực cho hội, thầy đã để lại cho mọi người lòng thương tiếc khôn nguôi, tôi đã nghẹn lời và chảy nước mắt, đã không nói hết được những gì mà tôi muốn nói với thầy, trong bài cảm tưởng sau cùng để thay mặt cho Hội Ái Hữu Biên Hoà, California.

Nắp áo quan tài từ từ đóng lại, cửa trần gian của thầy đã đóng lại vĩnh viễn từ đây!! nhưng cũng là lúc ở bên kia cõi đời an bình của thầy rộng mở? Thầy đang ở thế giới không nợ nần, không xung đột và cũng không có chiến tranh, cũng như lời cô Huệ, người bạn đời của thầy, đã thương tiếc cho thầy những lời sau cùng “Anh hãy yên tâm ra đi, vì người thân của Anh ở lại đã có bạn bè giúp đỡ”.

Con gió mùa Đông thổi mạnh, trong một quan tài buồn, tôi cùng Mai Trọng Ngãi, Đỗ Hữu Phương, Tô Anh Tuấn và vài người nữa, tay nắm chắc quan tài, như cố giữ lại những hình ảnh sau cùng, trên đường di chuyển quan tài qua nhà hoả tang, biết chắc rằng chốt lát nữa đây, những hình ảnh cuối cùng này sẽ trở thành tro bụi và sẽ xoá đi hoàn toàn cái thân xác tạm bợ này!!!

Thôi thì!! Cát bụi cũng trở về cát bụi. Tro tàn cũng sẽ trở lại tro tàn, cái triết lý “Sắc tức thị không, không tức thị sắc” chỉ lý lảm thây! Nếu thầy có sống khôn thác thiêng thì phù hộ cho những người còn ở lại được tâm hồn bình an và cho hiệu đoàn Ngô Quyền luôn luôn vững mạnh. Biết đoàn kết thương yêu và tha thứ cho nhau trong tình huynh đệ. Chào vĩnh biệt người thầy và cũng là người đồng hương thân thương.

California, mùa Đông 2006

Lữ Công Tâm

** Bài viết cho linh hồn thầy Nguyễn Phong Cảnh, một tinh thần đáng học hỏi cho toàn thể hội viên Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh Ngô Quyền, Biên Hoà.

Chúc Mừng

Nhận được hồng thiệp của Ông Bà Lê Tấn Khải và Huyền Tôn Nữ Bạch Hạc (nhà thơ Thương Việt Nhân, tác giả bài thơ Bên Dòng Đồng Nai được Nhạc sĩ Bằng Giang phổ nhạc cho CD Nhạc Biên Hoà) trân trọng thông báo tin Lễ Thành Hôn cho út Nam **Cậu Lê Tấn Duy Quang** sánh duyên cùng **Cô Trần Chí Thuỳ**, Ái Nữ của Ông Bà Trần Văn Sung và Trần Thị Kim Hoa, tại tư gia 14820 Hunting Way, Phoenix, Maryland 21231, vào lúc 10 giờ 00 sáng ngày 04 tháng 6 năm 2006, Hội Ái Hữu Biên Hoà chân thành kính chúc hai họ được **Dâu hiền và Rể quý. Mến chúc Cậu Lê Tấn Duy Quang và Cô Trần Chí Thuỳ sống một đời hạnh phúc bên nhau.**

Phân Ưu

Được tin buồn Kế Phụ của Đồng hương Anh Huỳnh Phước Hải là Cụ Ông Nguyễn Chí Dũng (trước 1975 chủ tiệm phở Thuý Phượng, khu Chợ Đồn, xã Bửu Hoà, Biên Hoà), sinh năm 1925, từ trần ngày 21/4/2006, tại Biên Hoà, Việt Nam. Hưởng thọ 81 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà, Houston, Texas, xin thành kính phân ưu cùng Đồng Hương Anh Huỳnh Phước Hải và toàn thể tang quyến. Nguyên cầu hương linh Cụ Ông Nguyễn Chí Dũng sớm siêu thăng Tịnh Độ.

Phân Ưu

Được tin buồn Ông Trần Hữu Phước, cựu Trung Úy Cảnh Sát/BCHCS Nhơn Trạch (rể của Bà Hoa, cựu giáo viên trường Tiểu Học Nguyễn Du, Biên Hoà), sinh năm 1944, từ trần ngày 04/5/2006, tại Virginia. Hưởng thọ 63 tuổi.

Hội Ái Hữu Biên Hoà, Houston, Texas, xin thành kính phân ưu cùng Bà Trần Hữu Phước và toàn thể tang quyến. Nguyên cầu hương linh Ông Trần Hữu Phước sớm siêu thăng Tịnh Độ.

Cảm Tạ: Tặng Quỹ Hội: Đồng hương Bác Nha sĩ Đỗ Cao Minh (Paris, France) \$200 dollards, Tinh T. Nguyễn (Houston, TX) \$30 dollards, Anh Lý Thanh Phi (Springfield, VA) \$50 dollards, Cô Lê Thị Lộc (El Centro, CA) \$50 dollards, Anh Nguyễn Minh Mẫn (Wichita, KS) \$50 dollards, Chị Trần T. Hạnh (Orlando, FL) \$30 dollards, Bà Huỳnh T. Từ (Westminster, CA) \$20 dollards. **Tặng Tiền Tem:** Ấn danh (Houston, TX) \$30 dollards, Anh Hà Văn Bảy (Westminster, CA) \$30 dollards. **Bảo Trợ Ấn Loát: Thân hữu** Ông Dương Văn Chí, Chủ nhân CompuNet. **Phát Hành:** Anh Lâm Hoàng Biên, Ấn danh và Bác Trần-thượng Thủ. **Quỹ Trùng Tu Đình Tân Lân, Biên Hoà:** Tổng số tiền gây quỹ trong thời gian vừa qua là \$225 dollards +Anh Trần Đức Tuấn (St. Petersburg, FL) \$50 dollards.

PHỤ BẢN BẢNG TIN HẰNG THÁNG SỐ 35 **PHÁT HÀNH NGÀY 01 THÁNG 6 NĂM 2006 TẠI HOUSTON, TEXAS**

Hơn nửa thế kỷ trôi qua, một thoáng tóc đã bạc dần, dòng lịch sử của quê nhà cũng thăng trầm như con nước lớn ròng của sông Đồng Nai chảy êm đềm ra biển cả. Từ thuở nào người trai trẻ, cô gái xuân xanh miền xứ Bưởi hằng mơ sống trời hạnh phúc thanh bình, cho đến nay vì cảnh tình đất nước đành phải phân ly, họ đã gói ghém kỷ niệm, cất giữ nghĩa tình, mang theo trên bước đường viễn xứ. Để khi nào đó, bồi hồi nhớ lại, quá khứ là những niềm thương nhớ khôn nguôi, đau thương ray rứt được viết ra. Đến với kỳ này, Hội hân hạnh giới thiệu đến Quý Vị một bài văn đượm đầy nghĩa tình của Đồng Hương Phạm Kim Ngôn, một cựu học sinh Petrus Ký, một cựu sĩ quan Không Quân Việt Nam Cộng Hoà... viết về những kỷ niệm xưa nơi quê nhà. Hội chân thành cảm tạ Đồng Hương Phạm Kim Ngôn. Kính mời Quý Vị.

KHÓC MỘT DÒNG SÔNG

Trong Bảng Tin HẰNG THÁNG số 30, có bài thơ của Thương Việt Nhân “*Bên Dòng Đồng Nai*” và bài viết “*Tha hương ngộ cố tri*” của Nguyễn Kim Lộc, làm tôi cảm thấy bồi hồi nhớ lại tháng năm qua ở xứ Bưởi, Biên Hòa. Quá khứ đã tràn ra khỏi hành trang kỷ niệm mà tôi đã mang theo trên bước đường xa xứ.

Từ lâu lắm, với hai sự việc xảy ra trong đời, ngay trên xứ Bưởi, đã làm tôi quay mặt cố quên dòng sông Đồng Nai chảy ngang Biên Hòa, nơi chôn nhau cắt rốn của tôi.

Hôm nay tôi xin các đồng hương để được nhắc lại dĩ vãng, buồn buồn với nỗi nhớ khôn nguôi. Ngậm ngùi tôi khóc một dòng sông. Khóc cho một cuộc tình không trọn vẹn và khóc cho một đời người không được đền đáp chu toàn ơn nghĩa mẹ cha.

Hơn nửa thế kỷ trôi qua, thuở ấy khi còn là thanh niên tôi đã yêu mến một thiếu nữ Biên Hoà học ở trường Gia Long. Mùa xuân năm nào, định mệnh đã cuốn nàng theo dòng sông Đồng Nai đi biệt. Nàng là người đầu tiên đến trong đời tôi với những gì đẹp nhất của tình yêu vừa chớm nở nơi hai tâm hồn non trẻ.

Khi đọc bài thơ “*Bên dòng Đồng Nai*” với câu đầu “*Em bên dòng Đồng Nai*”, tôi tưởng chừng như chính tôi đang đứng bên dòng sông ấy, nhìn những mảng lục bình lặng lẽ trôi với sắc hoa màu tím; vầng màu tím của chiếc áo dài Trường Nữ Gia Long đã một thời có người con gái mang tên một loài hoa hoa trắng, nữ sinh nội trú, năm thứ tư được khen là hoa khôi của trường.

Hơn nửa thế kỷ trôi qua, những niềm thương nhớ, dĩ vãng đau buồn... mang theo mãi, để giờ đây tôi và nhiều người cùng lứa tuổi, đời sắp xế chiều, hiểu được chân lý nhà Phật, thì thôi giữ làm gì nữa, thôi thì cứ theo định mệnh an bài, để dòng Đồng Nai mang tất cả ra biển, tan biến vào lòng đại dương.

Tôi xin viết tiếp—Sau mười năm tù cải tạo, tôi được trở về Biên Hòa, thành phố buồn với những đổi thay. Thời gian còn bị quản chế, tôi không được đi xa, bỗng thêm một múi bưởi Biên Hòa, rồi lãng mạn thốt ra vài lời:

Bưởi Thanh Tân Ba, bưởi Ôi Tân Triều
Bưởi Đường Bến Cá, mang nhiều tình quê ...
Người ơi, ở lại đừng về
Dù the, chua, ngọt, ta thể ..có nhau .

Và còn vài hương vị phảng phất của các món ăn đặc biệt quán Tuyết Hồng mà cách đây không lâu được cô Ngọc Tâm, dâu của quán, diễn tả lại đây hấp dẫn với món xôi chiên phồng, nồng hương nếp Đồng Nai, với canh Thanh Cản mặn mà mùi vị xứ Bưởi, lại có thêm nước mía ngọt ngào do các “soeurs” dòng Phao Lô đứng quây ép mía, bán bên cạnh nhà thờ nơi công trường Sông Phố. Nơi đây, khách qua đường, nam có, nữ có, dừng chân đôi phút, tíu tít líu lo vài giây, cạn vôi ly nước mía, rồi rảo bước nhanh, dường như có vài cô cậu, nói cho thơ mộng đôi chút, đã có “*sợi tóc vương chân*”, thấy cũng vui vui .

Chính trong khoảng thời gian này, cha tôi trở lại bệnh. Mẹ tôi và vợ tôi thay phiên chăm sóc, nhưng rồi cha tôi mất năm 1990, hưởng thọ 85 tuổi. Phải nhìn nhận trong cuộc đời tôi, tôi mới cảm thấy sự hy sinh đầy vất vả của người đàn bà. Vợ tôi, một giáo viên tiểu học, tuy không mang gánh bán bưng nhưng cố gắng xoay trở bán nhà, bán xe, bán nữ trang chu toàn cho mấy đứa con chạy trốn ra nước ngoài.

Mong anh giữ trọn lời thề
Xong tù cải tạo anh về bên em

Anh Lộc nhắc đến các anh như anh Tình, anh Bé chắc chắn các anh này đều biết cha tôi.

Cha tôi là một nhà giáo suốt đời tận tụy với nghề gõ đầu trẻ, qua nhiều thế hệ. Là người xứ Bưởi, làng Tân Ba, khi nhắm mắt không được nằm xuống đất quê nhà.

Các anh biết tại sao không? Các “đỉnh cao trí tuệ” trong làng xã không cho phép chôn cất gần nhà tránh “mất vệ sinh” và bảo phải an táng ở miếng đất vừa mới trưng dụng làm nghĩa trang ở xã An Thành, tỉnh Bình Dương, cạnh làng Tân Ba. Cha mẹ tôi đã có xây hai cái kim tinh sẵn dưới lòng đất nhà tại làng, và bây giờ không được nằm xuống! Tôi quá đau lòng và cuối cùng quyết định hoá táng cha tôi, một sự việc mà đời tổ tiên chưa ai dám thi hành. Một số học trò của

cha tôi phản đối quyết định của tôi. Nhưng thôi, phép vua thua lệ làng, rừng nào cộp nấy.

Sau hai ngày chờ cho tro cốt nguội lạnh, một buổi trưa hè, dưới bóng cây bên núi Châu Thới, cạnh lò thiêu, tôi và em tôi ngồi nhặt từng mảnh xương chưa rụi hết và hốt tro của thi thể cha tôi cho vào một cái hũ trắng men của trường Mỹ Nghệ Biên Hòa, theo sự hướng dẫn của nhân viên lò thiêu. Phần còn lại làm sao đây? Lại được đề nghị đem thủy táng, nếu không thì phải nhập chung với phần còn lại của người khác rồi chôn đâu đó gần chân núi.

Không được hướng dẫn cách thủy táng, cuối cùng trên đường về nhà, đi chậm lại đến giữa Cầu Mới, tôi nhìn trước, nhìn sau rồi buông nhanh cái bao đệm bên trong có bọc nylon, gói phần tro cốt còn lại của cha tôi ... xuống sông Đồng Nai. Tôi hồi hộp sợ bị phát hiện bị kết tội làm mất vệ sinh. Với thủy triều lên xuống, dòng nước Đồng Nai âm thầm, lặng lẽ hòa tan việc ... “thủy táng”.

Hiện giờ, sau mười lăm năm, việc hỏa táng đã được nhiều người áp dụng, với các lò thiêu tối tân, đã giải quyết vấn đề không như lúc hỏa táng cha tôi, còn thô sơ, lửa đốt bằng dầu, củi; và tôi là người cầm mỗi lửa châm ngòi hỏa táng cha tôi. Tôi không cầm được nước mắt ... khi buông gói cốt xuống dòng sông! Hũ tro cốt được chúng tôi đem về xin để ở chùa Quán Âm Tu Viện cạnh Cầu Hang Biên Hoà, vì vị trụ trì chùa là học trò của cha tôi, lo phần nhan khói chu đáo, an ủi nhiều cho gia đình.

Đây, tôi xin ghi lại sự việc không vui, để có chút gì gọi là không quên (mặc dầu đã cố quên) dòng sông Đồng Nai chảy ngang xứ Bưởi, đời đời được nhắc nhở: Gạo Cần Đức, Nước Đồng Nai

Và bây giờ:

*Nơi đất lạ, đồng hương ở quá xa
Chôn quê nhà, người thân không còn mấy
Nắng Tampa, phơi mảnh đời còn lại
Mưa Biên Hoà thấm ướt nửa đời trai*

Một người xứ Bưởi - DAKYAN NGÔN (Florida)

Hội Ái Hữu Biên Hoà được hân hạnh đón nhận thêm một bài viết, về Cố Đại tướng Đỗ Cao Trí để đăng trên bảng tin kỳ này, của Đồng hương Lý Thanh Phi (Springfield, VA). Bài này được xem như là một trong những chứng tích hào hùng, chính nghĩa nói về lòng yêu nước, thương dân, hy sinh bảo vệ tổ quốc của Ông, một trong những vị tướng tài danh thuộc Quân lực VNCH. Hội chân thành cảm tạ Đồng hương Lý Thanh Phi. Kính mời Quý Vị.

TƯỚNG NHỚ NIÊN TRƯỞNG ĐỒNG HƯƠNG CỔ ĐẠI TƯỚNG ĐỖ CAO TRÍ

Hơn ba mươi năm, kể từ 4/75 cho đến nay, dù bận rộn với những sinh hoạt hằng ngày, mỗi khi có dịp nghĩ về quê xưa là tôi nhớ đến dòng sông Đồng, núi Bửu và mảnh đất hiền hoà, màu mỡ ở một tỉnh lớn của miền Đông Nam phần: Biên Hoà với những năm tháng đầy kỷ niệm, và đặc biệt ghi ơn tướng nhớ về một vị tướng tài danh đầy lòng yêu nước, thương dân và đã hy sinh khi hành quân chiến đấu bảo vệ tự do cho quê nhà, Cố Đại tướng Đỗ Cao Trí.

Từ lúc ấu thơ đến thời niên thiếu tôi đã sống với bao hình ảnh đẹp của xứ Bưởi mà tôi mang theo cho đến bây giờ. Nhớ lúc chập chững e a ở trường Tiểu học Nguyễn Du cạnh bờ sông Đồng Nai, đến thuở lớn lên làm cậu học sinh trường Trung Học Ngô Quyền, rồi rời tỉnh nhà vào trường Đại Học Sài Gòn, đến khi tuân theo lệnh Tổng Động Viên, tôi đã nhập ngũ và đơn vị sau cùng là Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù, một binh chủng có thể nói là kỷ luật, tinh thần chiến đấu cao độ và đầy nhiệt huyết nhất trong Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà và trong mọi tình huống nào của cuộc chiến chống Cộng Sản xâm lược, các cấp chỉ huy của tôi từ vị tư lệnh đến các đơn vị trưởng Nhảy Dù đã nêu cao tài đức và thao lược để mang về cho binh chủng những chiến thắng vẻ vang. Trong tình quân dân cả nước thì người lính mũ đỏ luôn chăm lo bảo vệ giúp đỡ dân dù cho bao lần hiểm nguy trước lẫn tên mũi đạn của kẻ thù, nên họ luôn được những tiếng reo hò mừng rỡ mỗi khi đoàn quân Mũ đỏ đến tái chiếm, giải thoát đồng bào khỏi vòng kiểm soát của cộng quân.

Trong khuôn khổ của bài viết này, tôi xin được nêu lên gương sáng về **lòng yêu nước, nhân hậu và thương dân** của vị Tư lệnh Nhảy Dù đầu tiên là Cố Đại tướng Đỗ Cao Trí, cũng là một trong những người con trai của dòng họ Đỗ nổi tiếng của Bác Đỗ Cao Lụa, một nhân sĩ của tỉnh nhà.

Trong chuyến hành quân với Lữ Đoàn 1 ở biên giới Kampuchia-Việt, thời điểm này cũng là lúc Tướng Lon Non nổi lên cướp chính quyền ở Kampuchia, nghe dân cấp báo tại làng Minot lính Khmer của Pol Pot tập trung dân Việt Nam cấp duồn giết hại, thanh niên thì bị đập đầu đầu thả trôi sông, phụ nữ sau khi bị hãm hiếp thì chúng dùng làm người hầu hạ cho chúng, Trung tướng Đỗ Cao Trí, lúc đó là Tư Lệnh Quân Đoàn 3 và Vùng 3 Chiến Thuật đã ra lệnh cho Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù dùng trực thăng của Quân Đoàn 3 do Không Quân Việt Nam Cộng Hoà điều khiển (vì lúc đó trực thăng Mỹ không dám vượt qua biên giới bởi không có lệnh của thượng cấp), lợi dụng đêm tối đổ bộ qua đất Kampuchia. Khi 2 đại đội đầu tiên của Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù vừa đáp xuống thì trực thăng chỉ huy của Ông cũng đáp xuống theo; được báo cáo trung tướng Trí vì nóng lòng cứu đồng bào ruột thịt của mình mà quên nguy hiểm, nên trung tướng Dur Quốc Đống, Tư lệnh Nhảy Dù, đã cho thêm quân Dù tiếp ứng và cùng bay trực thăng sang có mặt với trung tướng Trí tại mặt trận này.

Có hai Đại Bàng ở cạnh, các chiến sĩ Tiểu Đoàn 2 Nhảy Dù đã chớp nhoáng tiêu diệt gọn bọn lính Khmer và giải thoát cho đồng bào ta. Lập tức ngày hôm sau đó Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù đã được điều động từ Thiện Ngôn (Tây Ninh) lên “Samát” lo giữ đường, để quân xa chờ đồng bào Việt về bên này biên giới an toàn. Để nhớ ơn Trung tướng Đỗ Cao Trí, dân Việt ở miền Minot đã tạc tượng thờ Ông.

Sau trận đánh chớp nhoáng này, trung tướng Trí phải trở lại với kế hoạch hành quân đang tiến hành. Tháng 2/71, khi Ông và tùy tùng ngồi trên trực thăng thị sát chiến trường thì chiếc trực thăng bỗng nổ cháy, Ông và mọi người đều bị tử nạn trên vùng trời Tây Bắc tỉnh Tây Ninh. Trung tướng Đỗ Cao Trí đã hy sinh cho tổ quốc, làm tròn bổn phận của một chiến sĩ anh dũng ngày đêm lo bảo vệ cho dân chúng được bình yên, an cư lạc nghiệp và chiến đấu ngăn chặn làn sóng Đỏ mưu tâm xâm chiếm miền Nam. Sự hy sinh đền nợ nước của Ông, người anh cả Nhảy Dù đã để lại cho toàn binh chủng và nhân dân miền Nam tự do một sự luyến tiếc sâu xa vô bờ.

Một nén hương lòng kính dâng lên một vị tướng của vùng đất địa kinh nhân kiệt. Một kính cẩn nghiêm chào vĩnh biệt đến một vị chỉ huy đầu tiên Liên Đoàn Nhảy Dù, một niên trường và cũng là một đồng hương Biên Hoà.

Lý Thanh Phi (5/15/2006)

ĐẶC THÙ MỘT VÒNG - THÀNH PHỐ HOUSTON

(Tiếp theo Bảng Tin Hàng Tháng Số 34)

Các Trung Tâm Thương Mại Việt Nam tại Houston

Cộng đồng người Việt Nam tại Houston đã và đang tăng trưởng không ngừng một cách mạnh mẽ, nhất là kể từ mấy năm gần đây, khi nền kinh tế đã bắt đầu hồi phục và phát triển. Với nhiều nguồn tài chánh lớn lao gia tăng đầu tư vào thành phố, nền kỹ nghệ trên đà tái bộc phát, các cơ xưởng và xí nghiệp tạo nhiều công ăn việc làm, mức độ thất nghiệp xuống thấp đáng kể, thêm vào đó với giá sinh hoạt tương đối rẻ, giá nhà cửa đặc biệt hạ, Houston có một cường độ hấp lực rất cao, hàng ngày thu hút một số lớn cư dân thập phương người Hoa Kỳ nói chung và người Việt nói riêng từ các đô thị đất đỏ của các nơi khác về định cư, đem lại một sinh lực mới mẽ và náo nhiệt cho Houston!

Hiện nay tuy chưa có số thống kê chính thức nào xác quyết nhân số của người Việt sinh sống tại thành phố Houston và các vùng phụ cận, nhưng căn cứ vào các yếu tố nhân chủng và dân sinh, có thể phóng ước một cách khách quan tương đối vào khoảng trên dưới **150 ngàn**, một con số người Việt đông đảo đứng vào hàng thứ ba, sinh sống tại một thành phố Hoa Kỳ, sau Orange County và San Jose, California. Người Việt tại đây, không nhất thiết tập trung tại một vùng nào nhất định của thành phố, mà đã và đang sinh sống len lỏi, xâm nhập vào bất cứ khu vực, tầng lớp dân sinh nào, từ nơi hạ tầng tạp chủng bình dân, lên trung lưu tới khu thương lưu sang trọng, rải rác khắp bốn vùng: Đông, Tây, Nam, Bắc của Houston. Lá quốc kỳ nền vàng ba sọc đỏ của VNCH trước đây biểu tượng cho người Việt quốc gia tỵ nạn Cộng Sản hiện nay, hàng ngày được trưng lên trên những cột trụ cao với nền móng xây dựng vững chắc, tung bay trên nền trời Tự Do tại các địa khu thương mại chọn lọc đa chủng người Việt cư ngụ. Về khía cạnh phân vùng kinh tế và thương mại thì ta có thể nhận định khái quát như sau:

Khu Scarsdale Southeast : khu này với chợ thực phẩm Hồng Kông 2, nằm tại góc đường Beamer và Scarsdale, đối diện với tiệm thực phẩm Foodtown, gồm có rất nhiều văn phòng bác sĩ, nha sĩ, kế toán, các tiệm ăn và các dịch vụ khác rải rác, nối dài trên đường Scarsdale. Ở phía cuối đường này có tiệm phở Hải Vân, với hương vị khá ngon. Tuy không được náo nhiệt và phồn thịnh lắm với một số cư dân gốc Việt tương đối thưa thớt trong vùng, nhưng khu thương mại Scarsdale cũng có khả năng cung cấp nhu cầu sinh hoạt tiện nghi, cần bản cần thiết tối thiểu cho người đồng hương cư ngụ phía đông nam thành phố.

Khu Veterans Memorial Northwest: Nằm dọc theo con đường dài Veterans Memorial về phía Bắc và ở về hai phía của Beltway 8, xen kẽ với các tiệm thực phẩm HEB, Kroger của dân bản xứ, có các tiệm thực phẩm Á Đông như Hưng Đông, Thăng Hưng, Hồng Kông 3, cách nhau khoảng trên dưới 2, 3 dặm, với các tiệm phở như Nguyên, phở Trúc, nhà hàng Tao Ngô hợp khẩu vị của nhiều thực khách, cùng với nhiều dịch vụ khác như du lịch, kế toán ... Trong tương lai khu thương mại này có thể được phát triển và bành trướng hơn để thoả mãn các nhu cầu sinh hoạt càng ngày càng tăng trưởng hiện nay trong vùng Northwest, bao gồm dân khu nhà thờ La Vang và khu chùa Linh Sơn, kế cận xa lộ 249.

Khu Downtown, Trung Tâm Thành Phố Houston: Nằm phía cuối đường Travis và cuối đường Milam, có hai siêu thị Hoà Bình và Quê Hương, các tiệm vải, tơ, lụa, tiệm vàng, nhà hàng Vạn Lộc, Mai, phở Sài Gòn, phở Nga, các văn phòng bác sĩ, nha sĩ, kế toán, luật sư, dịch vụ nhiếp ảnh, uốn tóc, du lịch.v.v. Trong thời gian từ năm 1980 tới 1999, hoạt động tại khu thương mại này rất sầm uất, hàng ngày khách hàng các nơi đổ về tập nập, đã làm thay đổi hẳn bộ mặt và không khí trầm lắng trước đây của khu vực này, góp phần không nhỏ vào sự phồn thịnh của thành phố, gây một thiện cảm với chánh quyền địa phương.

Các Ban Đại diện Cộng Đồng Việt Nam kế tục trong thời gian gần đây, kể từ 1977 tới nay (Nguyễn Cao Mỹ, Kim Nguyễn, Nguyễn Ngọc Quyết) đã điều hướng thích ứng các tác động xã hội, phát động ý thức trách nhiệm trong cộng đồng, tích cực tham gia và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chính quyền của thành phố trong những chương trình dân sinh thiết yếu, nên đã tạo được uy tín nể trọng có tầm vóc của cộng đồng VN đối với chính quyền đương nhiệm. Mười sáu đường thành phố trong khu thương mại Downtown đã được mang tên Việt Nam song hành với tên Mỹ như: AN LỘC (Anita), BUI THỊ XUÂN (Rosalie), DUY TÂN (Drew), ĐỒNG ĐA (Dennis), HAI BÀ TRUNG (Gray), HÀM NGHI (Hadley), HÙNG VƯƠNG (Holman), MẠC ĐÌNH CHI (Mc Ilhenny), MAI XUÂN THUỜNG (McGowen), MÊ LINH (Webster), NGUYỄN HUỆ (Milam), PHAN THANH GIẢN (Francis), SAIGON (Stuart), TRẦN HÙNG ĐẠO (Tuam), TỰ DO (Travis), YÊN ĐỒ (Elgin). Đây là một thành quả vận động tích cực hữu hiệu đáng ghi nhận của Ủy ban Đại diện Cộng Đồng dưới sự điều hành của Chủ tịch Cộng Đồng Nguyễn Cao Mỹ (2 nhiệm kỳ 1977-2001) đã được chính quyền của thị trưởng Lee Brown chính thức chấp thuận.

Hiện nay khu này đang ở trong tình trạng thoái hoá, khách hàng thưa thớt kể từ khi Houston khởi công tiến hành chương trình chỉnh trang các đường xá trong thành phố từ 5, 6 năm trước đây, gây nhiều trở ngại giao thông và bất tiện cho khách hàng. Nhiều cơ sở thương mại, văn phòng nghiệp vụ nơi đây đã di chuyển xuống miền Southwest sau khi trung tâm thương mại Hồng Kông 4 được khai trương trên đường Bellaire (sẽ nói ở đoạn sau). Tuy nhiên ba nhà hàng lớn nổi tiếng của Việt Nam: **Kim Sơn** nằm ở góc đường Jefferson và xa lộ 59, **Kim Phụng** trên đường Jefferson, **Fu Kim** trên đường Fannin, trong khu trung tâm thành phố, với thực đơn hấp dẫn, giá cả phải chăng, tiếp đãi nhanh và lịch thiệp vẫn đặc biệt sống vũng mạnh, hàng ngày thu hút một số đông đảo thực khách Việt cũng như Mỹ, nhất là những ngày cuối tuần!

Khu Southwest Bellaire: Một vùng kinh tế giàu mạnh độc đáo Á Đông, tập trung nhiều cơ sở thương mại và nghiệp vụ hoà đồng Việt và Hoa. Người Hoa chiếm ưu thế về doanh thương, người Việt chiếm ưu thế về nhân số và các cơ sở dịch vụ chuyên nghiệp, hành chánh, y tế, kỹ thuật, nghệ thuật v.v., chiếm ngự trên một chiều dài khoảng 4, 5 dặm ở cả hai bên đường Bellaire. Khu vực thương mại này đang trong thời kỳ cực thịnh, phát triển và bành trướng lan rộng ra các khu phố lân cận. Hơn nữa cả 2 vũ trường VN hoạt động mỗi tuần 3 tối (thứ Sáu, thứ Bảy và Chúa Nhật) đều nằm tại vùng Southwest: **Diamond Club** (Abizza cũ) trên đường Wilcrest, **Mini Club** trên đường Richmond đã là một yếu tố kinh tế phụ lực tăng cường cho sự hưng thịnh và âm hưởng náo nhiệt về đêm của vùng Southwest, một **Newly Economic Area**, cường mạnh tự phát theo đúng nghĩa và thực chất của nền kinh tế thị trường, chứ không mệnh danh hoang đường như các vùng **KINH TẾ MỚI** đầy đoạ, dưới đường lối kinh tế chỉ huy sai lầm mạt vận của Cộng sản Việt Nam!

Về lãnh vực chánh trị, Cộng Đồng Việt Nam khu Southwest-Bellaire đã vừa ghi tạc được một điểm son đáng kể: trong kỳ tranh cử tháng 11/2004, ông Hubert Võ, một chuyên viên điện toán, nguyên chủ nhân cơ xưởng Computer Land, là chủ nhân khu Universal Shopping Center (ông thành công trên địa hạt đầu tư và kinh doanh địa ốc, thực tế chưa có nhiều kinh nghiệm về lãnh vực chánh trị) là người Mỹ gốc Việt đầu tiên ở Houston đã đắc cử Dân Biểu Hạ Nghị Viện của tiểu bang Texas, đơn vị bầu cử 149 vùng Southwest. Ông đã gây được một sự ngạc nhiên và chú ý của mọi người khi đánh bại ông Talmadge Heflin, một dân biểu kỳ cựu 22 năm thuộc đảng Cộng Hoà, đương nhiệm Chủ Tịch Ủy Ban Chuẩn Chi Ngân Sách Hạ Viện Texas. Tuy ông Hubert Võ chưa có những hoạt động được ghi nhận trong cộng đồng, nhưng kết quả thắng cử của ông sẽ phát khởi một luồng sinh khí chính trị mới mẻ cho các thế hệ VN mai hậu, mà cộng đồng VN nói chung và các Ủy ban đại diện Cộng đồng VN nói riêng, hiện tại và tiếp nối, cần ý thức một trọng trách chung, duy trì nuôi dưỡng, củng cố để phát huy mạnh mẽ hơn trong tương lai một tinh thần xây dựng, đoàn kết chặt chẽ toàn diện trong cộng đồng, thì mới hy vọng có một tiếng nói nặng ký trong chính trường: Texas nói riêng và Hoa Kỳ nói chung. (Tiếp theo kỳ sau)

Ham Uống Rượu, Gặp Chuyện Nổi Da Gà (Hoàng Mai Đạt biên soạn)

Một tin ghê rợn từ Hung Gia Lợi, được đăng trên nguyệt san Zsaru. Một nhóm thợ đã sửa chữa xong một căn nhà. Họ khám phá ra một thùng phi đựng rượu Rum. Sau khi nếm thử thấy ngon, có tửu vị lạ, các ông liền chia nhau uống. **Bồ vai ly, tui vai ly.** Vài ông còn cất rượu vào chai, tính mang về nhà uống dần,

Đến khi tiêu thụ hết nửa thùng, các ông khiêng ra ngoài thì mới biết thùng quá nặng. Trong lúc loay hoay, các ông đã làm đổ, khiến cho một xác người nằm dưới đáy thùng bỗng rớt ra ngoài. Xác là một ông trần truồng.

Trong cuộc điều tra sau đó, cảnh sát khám phá xác là một ông chồng từng qua đời 20 năm trước tại Jamaica, Trung Mỹ Châu. Lúc đó bà vợ ngại tốn tiền chôn xác về nhà bằng phi cơ, nên bà nghĩ ra sáng kiến **"ngâm rượu"** ông chồng.. Nhờ đó thùng Rum 300 lít được mang về quê với phí tổn rất thấp.

Bà vợ qua đời trước khi căn nhà được sửa chữa. Xác được an táng theo đúng nghi thức. Không biết mấy ông thợ có mất ngủ vì vụ uống rượu này không?!!